

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN KHOA NHI Y HỌC CỔ TRUYỀN

STT	MÃ	DANH MỤC KỸ THUẬT	Phân loại kỹ thuật
A. KỸ THUẬT CHUNG			
1	2030.08.1	Mai hoa châm	T4
2	2030.08.2	Hào châm	T4
3	2030.08.3	Mãng châm	T3
4	2030.08.4	Nhĩ châm	T4
5	2030.08.5	Điện châm	T4
6	2030.08.6	Thủy châm	T4
7	2030.08.7	Cây chỉ	T3
8	2030.08.8	Ôn châm	T4
9	2030.08.9	Cứu	T4
10	2030.08.10	Chích lễ	T4
11	2030.08.11	Laser châm	T3
12	2030.08.12	Từ châm	T4
13	2030.08.13	Kéo nắn cột sống cổ	T3
14	2030.08.14	Kéo nắn cột sống thắt lưng	T3
15	2030.08.15	Sắc thuốc thang và đóng gói thuốc bằng máy	T3
16	2030.08.16	Nắn, bó gãy xương cẳng tay bằng phương pháp YHCT	T3
17	2030.08.17	Nắn, bó gãy xương cánh tay bằng phương pháp YHCT	T3
18	2030.08.18	Nắn, bó gãy xương cẳng chân bằng phương pháp YHCT	T3
19	2030.08.19	Xông thuốc bằng máy	T3
20	2030.08.20	Xông hơi thuốc	T4
21	2030.08.21	Xông khói thuốc	T4
22	2030.08.22	Sắc thuốc thang	T4
23	2030.08.23	Ngâm thuốc YHCT toàn thân	T3
24	2030.08.24	Ngâm thuốc YHCT bộ phận	T4
25	2030.08.25	Đặt thuốc YHCT	T4
26	2030.08.26	Bỏ thuốc	T4
27	2030.08.27	Chườm ngải	T4
28	2030.08.28	Luyện tập dưỡng sinh	T4
C. ĐIỆN MÃNG CHÂM			
29	2030.08.114	Điện mãng châm điều trị hội chứng thắt lưng- hông	T3
30	2030.08.115	Điện mãng châm điều trị béo phì	T3
31	2030.08.116	Điện mãng châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	T3
32	2030.08.117	Điện mãng châm điều trị hội chứng- dạ dày tá tràng	T3
33	2030.08.118	Điện mãng châm điều trị sa dạ dày	T3
34	2030.08.119	Điện mãng châm điều trị tâm căn suy nhược	T3
35	2030.08.120	Điện mãng châm điều trị trĩ	T3
36	2030.08.121	Điện mãng châm phục hồi chức năng vận động cho trẻ bại liệt	T3
37	2030.08.122	Điện mãng châm điều trị liệt do bệnh cơ ở trẻ em	T3
38	2030.08.123	Điện mãng châm điều trị liệt do tổn thương đám rối thần kinh cánh tay ở trẻ em	T3
39	2030.08.124	Điện mãng châm điều trị sa tử cung	T3
40	2030.08.125	Điện mãng châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh	T3
41	2030.08.126	Điện mãng châm điều trị đái dầm	T3
42	2030.08.127	Điện mãng châm điều trị thống kinh	T3
43	2030.08.128	Điện mãng châm điều trị rối loạn kinh nguyệt	T3
44	2030.08.129	Điện mãng châm điều trị hội chứng tiền đình	T3
45	2030.08.130	Điện mãng châm điều trị hội chứng vai gáy	T3

46	2030.08.131	Điện mẫn châm điều trị hen phế quản	T3
47	2030.08.132	Điện mẫn châm điều trị huyết áp thấp	T3
48	2030.08.133	Điện mẫn châm điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên	T3
49	2030.08.134	Điện mẫn châm điều trị tắc tia sữa	T3
50	2030.08.135	Điện mẫn châm điều trị đau dây thần kinh liên sườn	T3
51	2030.08.136	Điện mẫn châm điều trị thất vận ngôn	T3
52	2030.08.137	Điện mẫn châm điều trị đau thần kinh V	T3
53	2030.08.138	Điện mẫn châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống	T3
54	2030.08.139	Điện mẫn châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng do chấn thương sọ não	T3
55	2030.08.140	Điện mẫn châm điều trị khản tiếng	T3
56	2030.08.141	Điện mẫn châm điều trị liệt chi trên	T3
57	2030.08.142	Điện mẫn châm điều trị liệt chi dưới	T3
58	2030.08.143	Điện mẫn châm điều trị đau hố mắt	T3
59	2030.08.144	Điện mẫn châm điều trị viêm kết mạc	T3
60	2030.08.145	Điện mẫn châm điều trị giảm thị lực	T3
61	2030.08.146	Điện mẫn châm điều trị	T3
62	2030.08.147	Điện mẫn châm hỗ trợ điều trị nghiện ma túy	T3
63	2030.08.148	Điện mẫn châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá	T3
64	2030.08.149	Điện mẫn châm hỗ trợ điều trị nghiện rượu	T3
65	2030.08.150	Điện mẫn châm điều trị táo bón kéo dài	T3
66	2030.08.151	Điện mẫn châm điều trị viêm mũi xoang	T3
67	2030.08.152	Điện mẫn châm điều trị rối loạn tiêu hóa	T3
68	2030.08.153	Điện mẫn châm điều trị đau răng	T3
69	2030.08.154	Điện mẫn châm điều trị viêm đa khớp dạng thấp	T3
70	2030.08.155	Điện mẫn châm điều trị viêm quanh khớp vai	T3
71	2030.08.156	Điện mẫn châm điều trị giảm đau do thoái hóa khớp	T3
72	2030.08.157	Điện mẫn châm điều trị đau lưng	T3
73	2030.08.158	Điện mẫn châm điều trị di tinh	T3
74	2030.08.159	Điện mẫn châm điều trị liệt dương	T3
75	2030.08.160	Điện mẫn châm điều trị rối loạn tiểu tiện	T3
76	2030.08.161	Điện mẫn châm điều trị bí đái cơ năng	T3
		D. ĐIỆN NHĨ CHÂM	
77	2030.08.162	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng tiền đình	T3
78	2030.08.163	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng vai gáy	T3
79	2030.08.164	Điện nhĩ châm điều trị hen phế quản	T3
80	2030.08.165	Điện nhĩ châm điều trị huyết áp thấp	T3
81	2030.08.166	Điện nhĩ châm điều trị liệt dây VII ngoại biên	T3
82	2030.08.167	Điện nhĩ châm điều trị tắc tia sữa	T3
83	2030.08.168	Điện nhĩ châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	T3
84	2030.08.169	Điện nhĩ châm điều trị đau đầu đầu, đau nửa đầu	T3
85	2030.08.170	Điện nhĩ châm điều trị mất ngủ	T3
86	2030.08.171	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng stress	T3
87	2030.08.172	Điện nhĩ châm điều trị nôn	T3
88	2030.08.173	Điện nhĩ châm điều trị nấc	T3
89	2030.08.174	Điện nhĩ châm điều trị cảm mạo	T3
90	2030.08.175	Điện nhĩ châm hỗ trợ điều trị viêm Amidan	T3
91	2030.08.176	Điện nhĩ châm điều trị béo phì	T3
92	2030.08.177	Điện nhĩ châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	T3
93	2030.08.178	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng dạ dày-tá tràng	T3
94	2030.08.179	Điện nhĩ châm phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt	T3
95	2030.08.180	Điện nhĩ châm điều trị giảm thính lực	T3
96	2030.08.181	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng tự kỷ ở trẻ em	T3
97	2030.08.182	Điện nhĩ châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não	T3
98	2030.08.183	Điện nhĩ châm điều trị phục hồi chức năng ở trẻ bại não	T3

99	2030.08.184	Điện nhĩ châm điều trị cơn đau quặn thận	T3
100	2030.08.185	Điện nhĩ châm điều trị viêm bàng quang	T3
101	2030.08.186	Điện nhĩ châm điều trị di tinh	T3
102	2030.08.187	Điện nhĩ châm điều trị liệt dương	T3
103	2030.08.188	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn tiểu tiện	T3
104	2030.08.189	Điện nhĩ châm điều trị bí đái cơ năng	T3
105	2030.08.190	Điện nhĩ châm điều trị cơn động kinh cục bộ	T3
106	2030.08.191	Điện nhĩ châm điều trị sa tử cung	T3
107	2030.08.192	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh	T3
108	2030.08.193	Điện nhĩ châm điều trị thất vận ngôn	T3
109	2030.08.194	Điện nhĩ châm điều trị đau dây thần kinh V	T3
110	2030.08.195	Điện nhĩ châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống	T3
111	2030.08.196	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não	T3
112	2030.08.197	Điện nhĩ châm điều trị khàn tiếng	T3
113	2030.08.198	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi	T3
114	2030.08.199	Điện nhĩ châm điều trị liệt chi trên	T3
115	2030.08.200	Điện nhĩ châm điều trị liệt chi dưới	T3
116	2030.08.201	Điện nhĩ châm điều trị thông kinh	T3
117	2030.08.202	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn kinh nguyệt	T3
118	2030.08.203	Điện nhĩ châm điều trị đau hồ mắt	T3
119	2030.08.204	Điện nhĩ châm điều trị viêm kết mạc	T3
120	2030.08.205	Điện nhĩ châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp	T3
121	2030.08.206	Điện nhĩ châm điều trị giảm thị lực	T3
122	2030.08.207	Điện nhĩ châm hỗ trợ điều trị nghiện ma túy	T3
123	2030.08.208	Điện nhĩ châm điều trị táo bón kéo dài	T3
124	2030.08.209	Điện nhĩ châm điều trị viêm mũi xoang	T3
125	2030.08.210	Điện nhĩ châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá	T3
126	2030.08.211	Điện nhĩ châm điều trị đái dầm	T3
127	2030.08.212	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn tiêu hóa	T3
128	2030.08.213	Điện nhĩ châm điều trị đau răng	T3
129	2030.08.214	Điện nhĩ châm điều trị nghiện rượu	T3
130	2030.08.215	Điện nhĩ châm điều trị viêm khớp dạng thấp	T3
131	2030.08.216	Điện nhĩ châm điều trị viêm quanh khớp vai	T3
132	2030.08.217	Điện nhĩ châm điều trị đau do thoái hóa khớp	T3
133	2030.08.218	Điện nhĩ châm điều trị đau lưng	T3
134	2030.08.219	Điện nhĩ châm điều trị ù tai	T3
135	2030.08.220	Điện nhĩ châm điều trị giảm khứu giác	T3
136	2030.08.221	Điện nhĩ châm điều trị liệt rãnh, đăm rỗi dây thần kinh	T3
137	2030.08.222	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn cảm giác nông	T3
138	2030.08.223	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn thần kinh thực vật	T3
139	2030.08.224	Điện nhĩ châm điều trị giảm đau do ung thư	T3
140	2030.08.225	Điện nhĩ châm điều trị giảm đau do Zona	T3
141	2030.08.226	Điện nhĩ châm điều trị viêm đa rễ, đa dây thần kinh	T3
142	2030.08.227	Điện nhĩ châm điều trị chứng tic cơ mặt	T3
		D. CÂY CHỈ	
143	2030.08.228	Cây chỉ điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	T3
143	2030.08.229	Cây chỉ điều trị tâm căn suy nhược	T3
143	2030.08.230	Cây chỉ điều trị viêm mũi dị ứng	T3
143	2030.08.231	Cây chỉ điều trị sa dạ dày	T3
143	2030.08.232	Cây chỉ châm điều trị hội chứng dạ dày- tá tràng	T3
143	2030.08.233	Cây chỉ điều trị mày đay	T3
143	2030.08.234	Cây chỉ hỗ trợ điều trị vảy nến	T3
143	2030.08.235	Cây chỉ điều trị giảm thính lực	T3

143	2030.08.236	Cây chỉ điều trị giảm thị lực	T3
143	2030.08.237	Cây chỉ điều trị hội chứng tự kỷ	T3
143	2030.08.238	Cây chỉ điều trị liệt do tổn thương đám rối cánh tay ở trẻ em	T3
143	2030.08.239	Cây chỉ điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não	T3
143	2030.08.240	Cây chỉ châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não	T3
143	2030.08.241	Cây chỉ điều trị hội chứng thắt lưng- hông	T3
143	2030.08.242	Cây chỉ điều trị đau đầu, đau nửa đầu	T3
143	2030.08.243	Cây chỉ điều trị mất ngủ	T3
143	2030.08.244	Cây chỉ điều trị nấc	T3
143	2030.08.245	Cây chỉ điều trị hội chứng tiền đình	T3
143	2030.08.246	Cây chỉ điều trị hội chứng vai gáy	T3
143	2030.08.247	Cây chỉ điều trị hen phế quản	T3
143	2030.08.248	Cây chỉ điều trị huyết áp thấp	T3
143	2030.08.249	Cây chỉ điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên	T3
143	2030.08.250	Cây chỉ điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	T3
143	2030.08.251	Cây chỉ điều trị đau thần kinh liên sườn	T3
143	2030.08.252	Cây chỉ điều trị thất vận ngôn	T3
143	2030.08.253	Cây chỉ điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống	T3
143	2030.08.254	Cây chỉ điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não	T3
143	2030.08.255	Cây chỉ điều trị hội chứng ngoại tháp	T3
143	2030.08.256	Cây chỉ điều trị khàn tiếng	T3
143	2030.08.257	Cây chỉ điều trị liệt chi trên	T3
143	2030.08.258	Cây chỉ điều trị liệt chi dưới	T3
143	2030.08.259	Cây chỉ điều trị hỗ trợ cai nghiện ma túy	T3
143	2030.08.260	Cây chỉ điều trị hỗ trợ cai nghiện thuốc lá	T3
143	2030.08.261	Cây chỉ điều trị hỗ trợ cai nghiện rượu	T3
143	2030.08.262	Cây chỉ điều trị viêm mũi xoang	T3
143	2030.08.263	Cây chỉ điều trị rối loạn tiêu hóa	T3
143	2030.08.264	Cây chỉ điều trị táo bón kéo dài	T3
143	2030.08.265	Cây chỉ hỗ trợ điều trị viêm khớp dạng thấp	T3
143	2030.08.266	Cây chỉ điều trị viêm quanh khớp vai	T3
143	2030.08.267	Cây chỉ điều trị đau do thoái hóa khớp	T3
143	2030.08.268	Cây chỉ điều trị đau lưng	T3
143	2030.08.269	Cây chỉ điều trị đái dầm	T3
143	2030.08.270	Cây chỉ điều trị cơn động kinh cục bộ	T3
143	2030.08.271	Cây chỉ điều trị rối loạn kinh nguyệt	T3
143	2030.08.272	Cây chỉ điều trị đau bụng kinh	T3
143	2030.08.273	Cây chỉ điều trị sa tử cung	T3
143	2030.08.274	Cây chỉ điều trị hội chứng tiền mãn kinh	T3
143	2030.08.275	Cây chỉ điều trị di tinh	T3
143	2030.08.276	Cây chỉ điều trị liệt dương	T3
143	2030.08.277	Cây chỉ điều trị rối loạn tiêu tiện không tự chủ	T3
		E. ĐIỆN CHÂM	
144	2030.08.278	Điện châm điều trị hội chứng tiền đình	T4
145	2030.08.279	Điện châm điều trị huyết áp thấp	T4
146	2030.08.280	Điện châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	T4
147	2030.08.281	Điện châm điều trị hội chứng stress	T4
148	2030.08.282	Điện châm điều trị cảm mạo	T4
149	2030.08.283	Điện châm điều trị viêm amidan	T4
150	2030.08.284	Điện châm điều trị trĩ	T4
151	2030.08.285	Điện châm điều trị phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt	T4
152	2030.08.286	Điện châm điều trị hỗ trợ bệnh tự kỷ trẻ em	T4

153	2030.08.287	Điện châm điều trị liệt tay do tổn thương đám rối cánh tay ở trẻ em	T4
154	2030.08.288	Điện châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não	T4
155	2030.08.289	Điện châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não	T4
156	2030.08.290	Điện châm điều trị cơn đau quận thận	T4
157	2030.08.291	Điện châm điều trị viêm bàng quang	T4
158	2030.08.292	Điện châm điều trị rối loạn tiêu tiện	T4
159	2030.08.293	Điện châm điều trị bí đái cơ năng	T4
160	2030.08.294	Điện châm điều trị sa tử cung	T4
161	2030.08.295	Điện châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh	T4
162	2030.08.296	Điện châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống	T4
163	2030.08.297	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não	T4
164	2030.08.298	Điện châm điều trị hội chứng ngoại tháp	T4
165	2030.08.299	Điện châm điều trị khản tiếng	T4
166	2030.08.300	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi	T4
167	2030.08.301	Điện châm điều trị liệt chi trên	T4
168	2030.08.302	Điện châm điều trị chấp lẹo	T4
169	2030.08.303	Điện châm điều trị đau hồ mắt	T4
170	2030.08.304	Điện châm điều trị viêm kết mạc	T4
171	2030.08.305	Điện châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp	T4
172	2030.08.306	Điện châm điều trị lác cơ năng	T4
173	2030.08.307	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác nông	T4
174	2030.08.308	Điện châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá	T4
175	2030.08.309	Điện châm hỗ trợ điều trị nghiện rượu	T4
176	2030.08.310	Điện châm điều trị viêm mũi xoang	T4
177	2030.08.311	Điện châm điều trị rối loạn tiêu hóa	T4
178	2030.08.312	Điện châm điều trị đau răng	T4
179	2030.08.313	Điện châm điều trị đau do thoái hóa khớp	T4
180	2030.08.314	Điện châm điều trị ù tai	T4
181	2030.08.315	Điện châm điều trị giảm khúu giác	T4
182	2030.08.316	Điện châm điều trị liệt do tổn thương đám rối dây thần kinh	T4
183	2030.08.317	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh thực vật	T4
184	2030.08.318	Điện châm điều trị giảm đau do ung thư	T4
185	2030.08.319	Điện châm điều trị giảm đau do zona	T4
186	2030.08.320	Điện châm điều trị liệt do viêm đa rễ, đa dây thần kinh	T4
187	2030.08.321	Điện châm điều trị chứng tic cơ mặt	T4
		G. THỦY CHÂM	
188	2030.08.322	Thủy châm điều trị hội chứng thất lưng- hông	T4
189	2030.08.323	Thủy châm điều trị đau đầu, đau nửa đầu	T3
190	2030.08.324	Thủy châm điều trị mất ngủ	T4
191	2030.08.325	Thủy châm điều trị hội chứng stress	T3
192	2030.08.326	Thủy châm điều trị nấc	T4
193	2030.08.327	Thủy châm điều trị cảm mạo, cúm	T4
194	2030.08.328	Thủy châm điều trị viêm amydan	T4
195	2030.08.329	Thủy châm điều trị béo phì	T4
196	2030.08.330	Thủy châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	T4
197	2030.08.331	Thủy châm điều trị hội chứng dạ dày tá tràng	T4
198	2030.08.332	Thủy châm điều trị sa dạ dày	T3
199	2030.08.333	Thủy châm điều trị trĩ	T3
200	2030.08.334	Thủy châm hỗ trợ điều trị bệnh vẩy nến	T3
201	2030.08.335	Thủy châm điều trị mày đay	T4
202	2030.08.336	Thủy châm điều trị bệnh viêm mũi dị ứng	T4
203	2030.08.337	Thủy châm điều trị tâm căn suy nhược	T3
204	2030.08.338	Thủy châm điều trị bại liệt trẻ em	T4

205	2030.08.339	Thủy châm điều trị giảm thính lực	T3
206	2030.08.340	Thủy châm điều trị liệt trẻ em	T4
207	2030.08.341	Thủy châm điều trị bệnh tự kỷ ở trẻ em	T3
208	2030.08.342	Thủy châm điều trị liệt do tổn thương đám rối cánh tay ở trẻ em	T3
209	2030.08.343	Thủy châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não	T3
210	2030.08.344	Thủy châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não	T3
211	2030.08.345	Thủy châm điều trị cơn động kinh cục bộ	T3
212	2030.08.346	Thủy châm điều trị sa tử cung	T3
213	2030.08.347	Thủy châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh	T4
214	2030.08.348	Thủy châm điều trị thống kinh	T4
215	2030.08.349	Thủy châm điều trị rối loạn kinh nguyệt	T4
216	2030.08.350	Thủy châm điều trị đái dầm	T4
217	2030.08.351	Thủy châm điều trị hội chứng tiền đình	T4
218	2030.08.352	Thủy châm điều trị đau vai gáy	T4
219	2030.08.353	Thủy châm điều trị hen phế quản	T4
220	2030.08.354	Thủy châm điều trị huyết áp thấp	T4
221	2030.08.355	Thủy châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	T4
222	2030.08.356	Thủy châm điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên	T4
223	2030.08.357	Thủy châm điều trị đau dây thần kinh liên sườn	T4
224	2030.08.358	Thủy châm điều trị thất vận ngôn	T3
225	2030.08.359	Thủy châm điều trị đau dây V	T3
226	2030.08.360	Thủy châm điều trị đau liệt tứ chi do chấn thương cột sống	T3
227	2030.08.361	Thủy châm điều trị loạn chức năng do chấn thương sọ não	T3
228	2030.08.362	Thủy châm điều trị hội chứng ngoại tháp	T3
229	2030.08.363	Thủy châm điều trị khàn tiếng	T3
230	2030.08.364	Thủy châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi	T3
231	2030.08.365	Thủy châm điều trị liệt chi trên	T4
232	2030.08.366	Thủy châm điều trị liệt hai chi dưới	T4
233	2030.08.367	Thủy châm điều trị sụp mí	T4
234	2030.08.368	Thủy châm hỗ trợ điều trị nghiện ma túy	T4
235	2030.08.369	Thủy châm hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá	T4
236	2030.08.370	Thủy châm hỗ trợ điều trị nghiện rượu	T4
237	2030.08.371	Thủy châm điều trị viêm mũi xoang	T4
238	2030.08.372	Thủy châm điều trị rối loạn tiêu hóa	T4
239	2030.08.373	Thủy châm điều trị đau răng	T4
240	2030.08.374	Thủy châm điều trị táo bón kéo dài	T4
241	2030.08.375	Thủy châm hỗ trợ điều trị viêm khớp dạng thấp	T4
242	2030.08.376	Thủy châm điều trị đau do thoái hóa khớp	T4
243	2030.08.377	Thủy châm điều trị viêm quanh khớp vai	T4
244	2030.08.378	Thủy châm điều trị đau lưng	T4
245	2030.08.379	Thủy châm điều trị sụp mí	T3
246	2030.08.380	Thủy châm điều trị đau hồ mắt	T3
247	2030.08.381	Thủy châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp	T3
248	2030.08.382	Thủy châm điều trị lác cơ năng	T3
249	2030.08.383	Thủy châm điều trị giảm thị lực	T3
250	2030.08.384	Thủy châm điều trị viêm bàng quang	T3
251	2030.08.385	Thủy châm điều trị di tinh	T3
252	2030.08.386	Thủy châm điều trị liệt dương	T3
253	2030.08.387	Thủy châm điều trị rối loạn tiểu tiện	T3
254	2030.08.388	Thủy châm điều trị bí đái cơ năng	T4
		H. XOA BÓP BẨM HUYẾT	
255	2030.08.389	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt chi trên	T4
256	2030.08.390	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt chi dưới	T4

257	2030.08.391	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não	T4
258	2030.08.392	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng thắt lưng- hông	T4
259	2030.08.393	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do viêm não	T4
260	2030.08.394	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não	T4
261	2030.08.395	Xoa bóp bấm huyệt phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não	T4
262	2030.08.396	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi trên	T4
263	2030.08.397	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi dưới	T4
264	2030.08.398	Xoa bóp bấm huyệt điều trị choáng, ngất	T4
265	2030.08.399	Xoa bóp bấm huyệt điều trị bệnh tự kỷ ở trẻ em	T3
266	2030.08.400	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chứng ù tai	T4
267	2030.08.401	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm khuru giác	T4
268	2030.08.402	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do bệnh của cơ	T4
269	2030.08.403	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị nghiện rượu	T4
270	2030.08.404	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị nghiện thuốc lá	T4
271	2030.08.405	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị nghiện ma túy	T4
272	2030.08.406	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tâm căn suy nhược	T4
273	2030.08.407	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng ngoại tháp	T4
274	2030.08.408	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau đầu, đau nửa đầu	T4
275	2030.08.409	Xoa bóp bấm huyệt điều trị mất ngủ	T4
276	2030.08.410	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng stress	T4
277	2030.08.411	Xoa bóp bấm huyệt điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính	T4
278	2030.08.412	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương rễ, đám rối và dây thần kinh	T4
279	2030.08.413	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương dây thần kinh V	T4
280	2030.08.414	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên	T4
281	2030.08.415	Xoa bóp bấm huyệt điều trị sụp mí	T4
282	2030.08.416	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp	T4
283	2030.08.417	Xoa bóp bấm huyệt điều trị lác cơ năng	T4
284	2030.08.418	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm thị lực	T4
285	2030.08.419	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng tiền đình	T4
286	2030.08.420	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm thính lực	T4
287	2030.08.421	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm mũi xoang	T4
288	2030.08.422	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hen phế quản	T4
289	2030.08.423	Xoa bóp bấm huyệt hỗ trợ điều trị tăng huyết áp	T4
290	2030.08.424	Xoa bóp bấm huyệt điều trị huyết áp thấp	T4
291	2030.08.425	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thần kinh liên sườn	T4
292	2030.08.426	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng dạ dày- tá tràng	T4
293	2030.08.427	Xoa búp bấm huyệt điều trị nấc	T4
294	2030.08.428	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm khớp dạng thấp	T4
295	2030.08.429	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau do thoái hóa khớp	T4
296	2030.08.430	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau lưng	T4
297	2030.08.431	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm quanh khớp vai	T4
298	2030.08.432	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng vai gáy	T4
299	2030.08.433	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chứng tic cơ mặt	T4
300	2030.08.434	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn cảm giác đầu chi	T4
301	2030.08.435	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tắc tia sữa	T4
302	2030.08.436	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn kinh nguyệt	T4
303	2030.08.437	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau bụng kinh	T4
304	2030.08.438	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng tiền mãn kinh	T4

305	2030.08.439	Xoa bóp bấm huyệt điều trị táo bón	T4
306	2030.08.440	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn tiêu hoá	T4
307	2030.08.441	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn cảm giác nông	T4
308	2030.08.442	Xoa bóp bấm huyệt điều trị bí đái cơ năng	T4
309	2030.08.443	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn thần kinh thực vật	T3
310	2030.08.444	Xoa bóp bấm huyệt điều trị béo phì	T4
311	2030.08.445	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn chức năng vận động do chấn thương sọ não	T4
312	2030.08.446	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống	T4
313	2030.08.447	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm đau sau phẫu thuật	T4
314	2030.08.448	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm đau do ung thư	T4
315	2030.08.449	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đái dầm	T4
316	2030.08.450	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng phân ly	T3
	2030.08.451	I. CỨU	
317	2030.08.452	Cứu điều trị hội chứng thất lưng- hông thể phong hàn	T4
318	2030.08.453	Cứu điều trị đau đầu, đau nửa đầu thể hàn	T4
318	2030.08.454	Cứu điều trị nấc thể hàn	T4
319	2030.08.455	Cứu điều trị ngoại cảm phong hàn	T4
319	2030.08.456	Cứu điều trị khản tiếng thể hàn	T4
320	2030.08.457	Cứu điều trị rối loạn cảm giác đầu chi thể hàn	T4
320	2030.08.458	Cứu điều trị liệt chi trên thể hàn	T4
321	2030.08.459	Cứu điều trị liệt chi dưới thể hàn	T4
321	2030.08.460	Cứu điều trị liệt nửa người thể hàn	T4
322	2030.08.461	Cứu điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên thể hàn	T4
322	2030.08.462	Cứu điều trị đau vai gáy cấp thể hàn	T4
323	2030.08.463	Cứu điều trị giảm thính lực thể hàn	T4
323	2030.08.464	Cứu hỗ trợ điều trị bệnh tự kỷ thể hàn	T4
324	2030.08.465	Cứu điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não	T4
324	2030.08.466	Cứu điều trị di tinh thể hàn	T4
325	2030.08.467	Cứu điều trị liệt dương thể hàn	T4
325	2030.08.468	Cứu điều trị rối loạn tiểu tiện thể hàn	T4
326	2030.08.469	Cứu điều trị bí đái thể hàn	T4
326	2030.08.470	Cứu điều trị sa tử cung thể hàn	T4
327	2030.08.471	Cứu điều trị đau bụng kinh thể hàn	T4
327	2030.08.472	Cứu điều trị rối loạn kinh nguyệt thể hàn	T4
328	2030.08.473	Cứu điều trị đái dầm thể hàn	T4
328	2030.08.474	Cứu điều trị đau lưng thể hàn	T4
329	2030.08.475	Cứu điều trị giảm khứu giác thể hàn	T4
329	2030.08.476	Cứu điều trị rối loạn thần kinh thực vật thể hàn	T4
330	2030.08.477	Cứu điều trị cảm cúm thể hàn	T4
330	2030.08.478	Cứu điều trị rối loạn tiêu hóa thể hàn	T4
331	2030.08.479	Cứu hỗ trợ điều trị nghiện ma túy thể hàn	T4
	2030.08.480	K. GIÁC HƠI	
332	2030.08.481	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong hàn	T4
333	2030.08.482	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong nhiệt	T4
334	2030.08.483	Giác hơi điều trị các chứng đau	T4
335	2030.08.484	Giác hơi điều trị cảm cúm	T4